TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02819

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 10-11

Môn Học : Thực tập giáo trình 1 - 02

CBGD:

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	08149002	ĐỖ THỊ LAN	ANH	DH08QM			7.5	7	5
2	08149003	ĐỖ THỊ VÂN	ANH	DH08QM			8.5	8	5
3	08149016	HỒ THỊ	DIỄM	DH08QM			8.5	8	5
4	08149017	PHẠM THỊ BÍCH	DIỄM	DH08QM			8.5	8	5
5	08149018	NGUYỄN HOÀI	DIỆU	DH08QM			8.0	8	0
6	08149019	HỒ VIẾT	DUẨN	DH08QM			7.5	7	5
7	08149023	PHAN ANH	DUY	DH08QM			8.5	8	5
8	08149033	NGUYỄN CHÍNH	GIÁP	DH08QM			8.0	8	0
9	08149036	LÊ VĂN	HẢI	DH08QM			8.5	8	5
10	08149037	NGUYỄN VĂN	HẢI	DH08QM			9.0	9	0
11	08149040	ĐẶNG THANH	HIỀN	DH08QM			8.0	8	0
12	08149044	TRƯƠNG MINH	HÒA	DH08QM			7.5	7	5
13	08149048	LÊ THẾ	HÓA	DH08QM			7.5	7	5
14	08149046	ĐỖ HUY	HOÀNG	DH08QM			8.5	8	5
15	08149050	NGUYỄN THỊ	HỘI	DH08QM			8.5	8	5
16	08149054	LÊ PHAN QUANG	HUY	DH08QM			7.5	7	5
17	07149057	VÕ ĐĂNG	KHOA	DH08QM			8.5	8	5
18	07149063	NGUYỄN HOÀNG	LIÊN	DH08QM			8.0	8	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Võ Thị Hồng Thủy

Cán bộ chấm thi 1&2

Võ Thị Hồng Thủy

Ngày 24 tháng 5 năm 2011

58 SV

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02819

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 10-11

Môn Học : Thực tập giáo trình 1 - 02 CBGD:

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	08149072	NGUYỄN THỊ	LOAN	DH08QM			8.5	8	5
20	08149073	LÊ VŨ NHẤT	LONG	DH08QM			8.5	8	5
21	08149075	NGUYỄN THỊ TRÚC	LY	DH08QM			8.5	8	5
22	08149077	HUỲNH HOÀNG	NAM	DH08QM			7.5	7	5
23	08149079	PHẠM VŨ THÚY	NGA	DH08QM			7.5	7	5
24	08149080	LÊ THỊ	NGÂN	DH08QM			9.0	9	0
25	08149083	PHẠM THỊ THANH	NGÂN	DH08QM			7.5	7	5
26	08157136	NGUYỄN THỊ	NGOÃN	DH08QM			8.5	8	5
27	08149086	TRẦN THỊ MỸ	NGỌC	DH08QM			8.5	8	5
28	08149091	NGUYỄN THÀNH	NHÂN	DH08QM			7.5	7	5
29	08149092	NGUYỄN THỊ BÍCH	NHỊ	DH08QM			7.5	7	5
30	08149094	HOÀNG THỊ	NHUNG	DH08QM			8.5	8	5
31	08149098	NGUYỄN VĂN	PHONG	DH08QM			9.0	9	0
32	08149100	ĐINH THỊ	PHƯƠNG	DH08QM			7.5	7	5
33	08149101	LA TÚ	PHƯƠNG	DH08QM			8.5	8	5
34	08149104	NGUYỄN THỊ THANH	PHƯƠNG	DH08QM			7.5	7	5
35	07149102	HUỲNH	QUANG	DH08QM			8.5	8	5
36	08149108	DƯƠNG TƯỚNG	QUÂN	DH08QM			8.5	8	5

Số bài:.. .....; Số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 24 tháng 5 năm 2011

585

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02819

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 10-11

Môn Học : Thực tập giáo trình 1 - 02 CBGD:

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	08149113	VÕ THỊ HỒNG	SƯƠNG	DH08QM			8.0	8	0
38	08149114	NGUYỄN VĂN	TÁM	DH08QM			8.5	8	5
39	08149115	TRƯƠNG TƯỜNG	TÂN	DH08QM			8.5	8	5
40	08149122	LÊ VĂN VĨNH	THÁI	DH08QM			7.5	7	5
41	08149117	TRẦN THỊ	THANH	DH08QM			8.5	8	5
42	08149118	TỪ NGUYỄN HOÀNG	THÀNH	DH08QM			8.5	8	5
43	08149130	LÊ TRỌNG HỮU	THÔNG	DH08QM			7.5	7	5
44	08149131	NGUYỄN TRÍ	THÔNG	DH08QM			8.0	8	0
45	08149132	TRẦN THỊ	THƠM	DH08QM			8.0	8	0
46	08149137	ĐOÀN THỊ THU	THỦY	DH08QM			7.5	7	5
47	08149139	NGUYỄN THỊ THANH	THÚY	DH08QM			7.5	7	5
48	08149148	HUỲNH TRUNG	TÍNH	DH08QM			7.5	7	5
49	08149151	DƯƠNG THỊ THÙY	TRANG	DH08QM			8.5	8	5
50	08149154	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	DH08QM			8.0	8	0
51	08149155	TRẦN THỊ MINH	TRANG	DH08QM			7.5	7	5
52	08149186	VŨ THỊ HUYỀN	TRANG	DH08QM			8.0	8	0
53	07149155	HOÀNG TIẾN	TRUNG	DH08QM			8.5	8	5
54	08149174	ĐINH MỘNG	TUYỀN	DH08QM			7.5	7	5

Số bài:.....; Số tờ:.....

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 24 tháng 5 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02819

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 10-11

Môn Học : Thực tập giáo trình 1 - 02 CBGD:

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
55	08149178	LÝ MINH	TƯỜNG	DH08QM			8.5	8	5
56	08149180	TRẦN QUANG	VŨ	DH08QM			8.5	8	5
57	08149182	TRẦN MINH	VƯƠNG	DH08QM			8.0	8	0
58	08149184	NGUYỄN ANH	XUÂN	DH08QM			8.5	8	5

Số bài:.....; Số tờ:.....

58 SV

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 24 tháng 5 năm 2011.